

Số: 01 /NQ-ĐHĐCĐ

Nghệ An, Ngày 25 tháng 04 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN Á CHÂU**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực thi hành từ 01/7/2015;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu;

- Căn cứ Quy chế Tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2020;

- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông năm 2020 của Công ty cổ Khoáng sản Á Châu, ngày 25 tháng 04 năm 2020.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2019 với các chỉ tiêu chính sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Kết quả thực hiện	Ghi chú
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	139.175.749.937	
2	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	139.175.749.937	
3	Giá vốn hàng bán	Đồng	74.792.352.152	
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	64.383.397.785	
5	Doanh thu hoạt động tài chính	Đồng	75.880.770	
6	Chi phí tài chính	Đồng	1.195.517.489	
	Trong đó: chi phí lãi vay	Đồng	1.163.753.668	
7	Chi phí bán hàng	Đồng	43.857.888.034	
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	9.391.038.462	
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	10.014.834.570	
10	Thu nhập khác	Đồng	150.000.756	
11	Chi phí khác	Đồng	519.454.122	
12	Lợi nhuận khác	Đồng	(369.453.366)	
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	9.645.381.204	
14	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	Đồng	559.446.624	
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập	Đồng	9.085.934.580	

	doanh nghiệp			
16	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	2.803	
17	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	9.085.934.580	

Điều 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm và đầu tư năm 2020 với các chỉ tiêu chính sau:

* Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chính:

TT	Nội dung	ĐVT	Chỉ tiêu kế hoạch	Ghi chú
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	110.017	
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	110.017	
3	Doanh thu	Đồng	146.017.300.000	
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	7.559.471.659	
5	Thuế TN doanh nghiệp	Đồng	387.222.418	
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	7.172.249.241	
7	DK phân phối LN sau thuế			
7.1	<i>Quỹ Khen thưởng, phúc lợi</i>	Đồng	417.224.924	
7.2	<i>Quỹ Đầu tư phát triển</i>	Đồng	755.024.317	
7.3	<i>Thưởng ban điều hành nếu lợi nhuận đạt hoặc vượt kế hoạch</i>	Đồng	300.000.000	
7.4	<i>Trả cổ tức 20%/ VDL</i>	Đồng	5.700.000.000	
8	Thu nhập bình quân của lao động	Đồng/tháng	9.476.141	
9	Sản lượng khai thác đá hộc	tấn	59.126	

* Về đầu tư: Giá trị dự kiến đầu tư 2020: 5.440,4 triệu đồng

Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền HĐQT thực hiện các dự án đầu tư mở rộng sản xuất nhưng không ảnh hưởng đến các chỉ tiêu kế hoạch.

Điều 3. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT 2019, phương hướng 2020. (Có báo cáo kèm theo)

Điều 4. Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2019, phương hướng 2020. (Có báo cáo kèm theo)

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.

1. Phương án trả cổ tức:

ĐHĐCĐ năm 2020 thông qua phương án trả cổ tức năm 2019 là 20%/VDL.

2. Phương án phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2019.

TT	KHOẢN MỤC	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế 2019 chưa phân phối	9.085.934.580
2	Trích tiền chi cổ tức cho cổ đông năm 2019 (20% VDL)	5.700.000.000
3	Trích Quỹ thưởng ban điều hành	300.000.000
4	Trích 10% Quỹ khen thưởng phúc lợi	908.593.458
5	Phần còn lại trích Quỹ đầu tư phát triển	2.177.341.122

**Điều 7. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019.
Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020.**

* Thực hiện năm 2019:

Căn cứ số liệu thực tế sau khi đã kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

Chi phí thù lao cho Hội đồng quản trị: 367.488.900 đồng

Chi phí thù lao cho Thư kí HĐQT và Ban kiểm soát: 112.317.077 đồng

* Kế hoạch năm 2020:

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2019, Đại hội đồng cổ đông phê duyệt chi thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

- Hội đồng quản trị:

+ Chủ tịch HĐQT: hưởng 20% mức Lương của Giám đốc;

+ Thành viên HĐQT: hưởng 15% mức Lương của Giám đốc;

+ Thư ký HĐQT: hưởng 15% mức Lương của Kế toán trưởng;

- Ban kiểm soát:

+ Trưởng ban: hưởng bằng mức lương của trưởng phòng chuyên môn;

+ Thành viên BKS: hưởng 15% mức Lương của Kế toán trưởng;

Điều 8. Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

* Đại hội uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 là một trong 4 đơn vị theo tờ trình của HĐQT trước đại hội nhưng phải lựa chọn đơn vị kiểm toán có thể tư vấn tốt cho HĐQT, ban giám đốc trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng quy định.

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC) - là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 cho AMC

- Địa chỉ: số 1 Lê Phụng Hiểu, Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP.HCM (AISC)

- Chi nhánh tại Hà Nội: Toà nhà VIMECO, đường Phạm Hùng, Cầu Giấy.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

- Chi nhánh tại Hà Nội: 40 Giảng Võ, Phường Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

4. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA)

- Chi nhánh tại Nghệ An: Tầng 18 Tòa nhà Dầu khí Nghệ An - Số 7 Đường Quang Trung, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2020 Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu thông qua tại cuộc họp ngày 25/04/2020. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai Nghị quyết theo Quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

TM ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đình Xuân Tự

Số: 01/2020/BB-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 25 tháng 04 năm 2020

**BIÊN BẢN
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN Á CHÂU**

1. Tên Công ty: Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu
2. Địa chỉ: Lô 32 khu C, KCN Nam Cẩm, Huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.
3. Thời gian: Bắt đầu lúc 07 giờ 30 phút ngày 25 tháng 4 năm 2020.
4. Địa điểm: Hội trường Công ty Khoáng sản Á Châu

I- Thành phần tham dự:

- Chủ tọa Đại hội: ông Đinh Xuân Tự - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Thư ký Đại hội: ông Lê Xuân Chiêu - Thư ký HĐQT
- Các cổ đông của Công ty Cổ phần Khoáng sản Á Châu

II- Chương trình Đại hội:

1. Chào cờ, tuyên bố lý do khai mạc, giới thiệu đại biểu, mời chủ tọa, thư ký lên làm việc.

2. Thẩm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông năm 2020:

Ban tổ chức báo cáo kết quả xác nhận tư cách cổ đông, tư cách hợp lệ của cổ đông đại diện tham dự đại hội:

- Tổng số cổ đông: 153 cổ đông nắm giữ 2.850.000 cổ phần
- + Cổ đông là pháp nhân: 06 cổ đông, đại diện 1.209.300 cổ phần
- + Cổ đông là thể nhân: 147 cổ đông, đại diện 1.640.700 cổ phần
- + Số cổ đông có mặt tham dự đại hội: 15 cổ đông,
- + Số cổ đông vắng mặt có ủy quyền: 56 cổ đông,

Đại diện 2.343.600 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 82 % vốn điều lệ.

+ Số cổ đông vắng mặt không tham dự Đại hội và không ủy quyền là: 82 cổ đông, sở hữu 506.400 cổ phần, chiếm 18% vốn điều lệ.

Như vậy, đại hội cổ đông 2020 có đủ điều kiện tiến hành theo Luật doanh nghiệp 2014 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu (Có biên bản thẩm tra tư cách cổ đông kèm theo).



Biểu quyết: (Số phiếu biểu quyết tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp)

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

3. Thông qua chương trình, quy chế làm việc của đại hội đồng cổ đông, Bầu ban kiểm phiếu.

- Đại hội Thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020 của Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu (Có bản chương trình Kèm theo)

- Đại hội thông qua quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2020 của Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu (Có bản quy chế Kèm theo).

- Đại hội tiến hành bầu tổ kiểm phiếu: 3 người (Đặng Hoài Nam, Lê Xuân Huy, Lê Thị Mỹ), Trong đó: ông Đặng Hòa Nam làm Tổ trưởng để kiểm phiếu biểu quyết các nội dung Thông qua tại đại hội.

Biểu quyết: (Số phiếu biểu quyết tính trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp)

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

III- Các Nội dung được báo cáo tại đại hội:

Các nội dung được trình bày tại Đại hội bao gồm:

1. Ông Lê Đình Hùng - Giám đốc Công ty báo cáo quyết toán tài chính năm 2019; Báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020; Báo cáo tác động của dịch bệnh Covid - 19 đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị.

2. Ông Đinh Xuân Tụ - Chủ tịch HĐQT báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, và phương hướng năm 2020;

3. Ông Trần Minh Hưng - Trưởng ban kiểm soát báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2019, phương hướng năm 2020; báo cáo của cơ quan kiểm toán về quyết toán tài chính năm 2019.

4. Ông Đinh Xuân Tụ - Chủ tọa đại hội báo cáo thông qua các tờ trình

- Phương án Phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ, chi trả cổ tức 2019
- Trình quyết toán thù lao HĐQT, BKS 2019 và đề xuất mức thù lao 2020
- Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

IV – Đại hội Thảo luận:

Sau khi nghe các báo cáo về các nội dung tại đại hội. Các cổ đông đã tham gia thảo luận một số vấn đề, cụ thể như sau:

* Các cổ đông tham gia ý kiến:

- Cổ đông Trần Viết Tiên:

+ Trong điều kiện hiện nay, có được kết quả như báo cáo của ban điều hành và Hội đồng quản trị là rất tốt, thể hiện sự phấn đấu của HĐQT, ban điều hành và toàn thể người lao động. Các báo cáo đã trình bày tại đại hội là rõ ràng. Tuy nhiên, báo cáo của Ban kiểm soát có khoản thuế bị truy thu, đề nghị ban kiểm soát giải thích thêm.

+ Hoạt động tại mỏ châu Hồng đang bị lỗ, đề nghị ban điều hành báo cáo thêm phương án sử dụng, việc hoàn thiện hồ sơ mỏ.

** Giải trình của ban điều hành và HĐQT, Ban kiểm soát*

- Trong báo cáo nêu 453 triệu tiền thuế phạt là gồm tiền phạt thuế giá trị gia tăng; tiền cấp quyền của năm 2018;

- Tiền phạt thuế giá trị gia tăng là do cách quy định của luật thuế về sản phẩm thô. Về tiền truy thu cấp quyền khai thác mỏ từ năm 2018, do hiệp hội đá chủ động nộp chậm để xin miễn nhưng không được.

- Mỏ Châu Hồng đang làm thủ tục xin cấp thêm đất để xây dựng công trình phụ trợ, nhưng còn khó khăn về thủ tục hành chính.

- Mỏ Châu Quang: Đang làm thủ tục tư vấn mỏ để hoàn thiện hồ sơ mỏ nhưng chưa xong được.

- Mỏ Châu Hồng dự kiến sẽ tổ chức thăm dò để đánh giá lại trữ lượng, Mong cổ đông chia sẻ.

V- Nội dung biểu quyết Thông qua:

Sau khi nghe các báo cáo về nội dung của Đại hội và thảo luận của các cổ đông. Đại hội đồng cổ đông năm 2020 Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu tiến hành Thông qua các nội dung bằng hình thức bỏ phiếu biểu quyết:

Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung .

Tổ kiểm phiếu đọc biên bản kết quả kiểm phiếu cho các cổ đông nghe tại đại hội, các cổ đông đồng ý với kết quả Biên bản kiểm phiếu (có biên bản kiểm phiếu kèm theo).

Kết quả cụ thể sau khi kiểm phiếu như sau:

1. Thông qua báo cáo quyết toán tài chính năm 2019:

TT	Nội dung	ĐVT	Kết quả thực hiện	Ghi chú
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	139.175.749.937	
2	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	139.175.749.937	
3	Giá vốn hàng bán	Đồng	74.792.352.152	
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	64.383.397.785	
5	Doanh thu hoạt động tài chính	Đồng	75.880.770	

6	Chi phí tài chính	Đồng	1.195.517.489	
	Trong đó: chi phí lãi vay	Đồng	1.163.753.668	
7	Chi phí bán hàng	Đồng	43.857.888.034	
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Đồng	9.391.038.462	
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Đồng	10.014.834.570	
10	Thu nhập khác	Đồng	150.000.756	
11	Chi phí khác	Đồng	519.454.122	
12	Lợi nhuận khác	Đồng	(369.453.366)	
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	9.645.381.204	
14	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	Đồng	559.446.624	
15	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	9.085.934.580	
16	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	2.803	
17	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	9.085.934.580	

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: %

2.Thông qua chỉ tiêu chính về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2020.

* Chỉ tiêu về kế hoạch sản xuất kinh doanh:

TT	Nội dung	ĐVT	Chỉ tiêu kế hoạch	Ghi chú
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	110.017	
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	110.017	
3	Doanh thu	Đồng	146.017.300.000	
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	7.559.471.659	
5	Thuế TN doanh nghiệp	Đồng	387.222.418	
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	7.172.249.241	
7	DK phân phối LN sau thuế			
7.1	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	Đồng	417.224.924	
7.2	Quỹ Đầu tư phát triển	Đồng	755.024.317	
7.3	Thưởng ban điều hành nếu lợi nhuận đạt hoặc vượt kế hoạch	Đồng	300.000.000	
7.4	Trả cổ tức 20%/ VDL	Đồng	5.700.000.000	

8	Thu nhập bình quân của lao động	Đồng/tháng	9.476.141	
9	Sản lượng khai thác đá học	tấn	59.126	

* Về đầu tư: Giá trị dự kiến đầu tư 2020: 5.440,4 triệu đồng

Đại hội đồng cổ đông nhất trí ủy quyền HĐQT thực hiện các dự án đầu tư mở rộng sản xuất.

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

3. Thông qua báo cáo HĐQT 2019 phương hướng hoạt động 2020;

(Có báo cáo kèm theo)

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

4. Thông qua báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2019, phương hướng 2020;

(Có báo cáo Kèm theo)

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;

Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 như sau.

TT	KHOẢN MỤC	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế 2019 chưa phân phối	9.085.934.580
2	Trích tiền chi cổ tức cho Cổ đông năm 2019 (20% VDL)	5.700.000.000
3	Trích Quỹ thưởng ban điều hành	300.000.000
4	Trích 10% Quỹ khen thưởng phúc lợi	908.593.458
5	Phần còn lại trích Quỹ đầu tư phát triển	2.177.341.122

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100%

- Số cổ phần không có ý kiến: 0%

6. Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020;

* Thực hiện năm 2019:

Căn cứ số liệu thực tế sau khi đã kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

Chi phí thù lao cho Hội đồng quản trị: 367.488.900 đồng

Chi phí thù lao cho Thư kí HĐQT và Ban kiểm soát: 112.317.077 đồng

* Kế hoạch năm 2020:

Căn cứ kế hoạch SXKD năm 2019, Đại hội đồng cổ đông phê duyệt chi thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

- Hội đồng quản trị:

+ Chủ tịch HĐQT: hưởng 20% mức Lương của Giám đốc;

+ Thành viên HĐQT: hưởng 15% mức Lương của Giám đốc;

+ Thư ký HĐQT: hưởng 15% mức Lương của Kế toán trưởng;

- Ban kiểm soát:

+ Trưởng ban: hưởng bằng mức lương của trưởng phòng chuyên môn;

+ Thành viên BKS: hưởng 15% mức Lương của Kế toán trưởng;

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %

- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

7. Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 là một trong 4 đơn vị theo tờ trình của HĐQT trước đại hội như sau.

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC) - là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 cho AMC

- Địa chỉ: số 1 Lê Phụng Hiểu, Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP.HCM (AISC)

- Chi nhánh tại Hà Nội: Toà nhà VIMECO, đường Phạm Hùng, Cầu Giấy.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

- Chi nhánh tại Hà Nội: 40 Giảng Võ, Phường Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

4. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA)

- Chi nhánh tại Nghệ An: Tầng 18 Tòa nhà Dầu khí Nghệ An - Số 7 Đường Quang Trung, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An.

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: %

VII- Kết thúc phiên họp:

Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu lập vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 25 tháng 4 năm 2020 được đọc trước toàn thể Đại hội và được Đại hội nhất trí với nội dung biên bản.

Kết quả:

- Số cổ phần biểu quyết tán thành: 100 %
- Số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: 0 %

Biên bản này được lập thành 04 bản kèm vào hồ sơ tài liệu của Đại hội.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI


Lê Xuân Chiêu

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



CHỦ TỊCH HĐQT
ĐINH XUÂN TỰ

Số: 100.../BCTTrĐB

Nghệ an, Ngày 25 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO
Thẩm tra tư cách cổ đông, đại biểu dự đại hội cổ đông thường niên
và cơ cấu cổ đông năm 2020

Chúng tôi được Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Khoáng Sản Á Châu phân công nhiệm vụ thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Với tinh thần trách nhiệm, làm việc khách quan chính xác, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Sau khi nghiên cứu và thẩm tra thực tế cổ đông và tư cách đại biểu dự Đại hội, chúng tôi báo cáo với Đại hội như sau:

Tổng số cổ đông Công ty cổ phần Khoáng Sản Á Châu là: **153** cổ đông, với: **2.850.000** cổ phiếu.

Trong đó:

+ Cổ đông là pháp nhân: **06** cổ đông - đại diện **1.209.300** cổ phiếu

+ Cổ đông là thể nhân: **147** cổ đông - đại diện **1.640.700** cổ phiếu

+ Số cổ đông có mặt tham dự đại hội: **15** cổ đông

+ Số cổ đông vắng mặt có ủy quyền: **56** cổ đông

Đại diện: **2.343.600** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **82 %** vốn điều lệ.

+ Số cổ đông vắng mặt không tham dự đại hội và không ủy quyền là: **82** cổ đông, sở hữu: **506.400** cổ phần, chiếm: **18 %** vốn điều lệ.

Theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty thì Đại hội đủ điều kiện tiến hành.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.





**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
BIỂU QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

- Căn cứ điểm đ, khoản 2, Điều 103 luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ điều lệ Công ty CP Khoáng sản Á Châu;
- Căn cứ Quy chế bầu cử của Đại hội đồng cổ đông năm 2020 Công ty CP Khoáng sản Á Châu đã được đại hội thông qua;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu,

Vào hồi 11h00 ngày 25 tháng 04 năm 2020, tại phòng họp Công ty Cổ phần Khoáng sản Á Châu, Lô 32 khu C, Khu công nghiệp Nam Cẩm Nghi Xá - Nghi Lộc Nghệ An.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 công ty cổ phần khoáng sản Á Châu đã tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung theo đúng điều lệ Công ty, phù hợp với luật doanh nghiệp.

Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm:

1. Ông Đặng Hoài Nam - Trưởng ban
2. Ông Lê Xuân Huy - Thành viên
3. Bà Lê Thị Mỹ - Thành viên

Đã làm việc khẩn trương, trách nhiệm và trung thực xin báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung như sau:

Số cổ đông có mặt và đại diện hợp lệ là 15 cổ đông, nắm giữ 2.343.600 cổ phiếu, đại diện cho 82% cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết .

Số phiếu phát ra 15 phiếu; số phiếu thu về 15 phiếu; số phiếu không hợp lệ là 0 phiếu.

Kết quả phiếu biểu quyết như sau:

TT	Nội dung biểu quyết	Số cổ phần đồng ý			Số cổ phần ko đồng ý			Ý kiến khác		
		Số lượng	Tỷ lệ / CP biểu quyết	Tỷ lệ / tổng CP	Số lượng	Tỷ lệ / CP biểu quyết	Tỷ lệ / tổng CP	Số lượng	Tỷ lệ / CP biểu quyết	Tỷ lệ / tổng CP
1	Quyết toán tài chính năm 2019	2.343.600	100%	82%	-	0%	0%	-	0%	0%
2	Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển của năm 2020	2.343.600	100%	82%	-	0%	0%	-	0%	0%
3	Báo cáo của HĐQT năm 2019 phương hướng năm 2020	2.343.600	100%	82%	-	0%	0%	-	0%	0%
4	Báo cáo của BKS năm 2019, phương hướng năm 2020	2.343.600	100%	82%	-	0%	0%	-	0%	0%
5	Phương án phân phối lợi nhuận, mức chia cổ tức 2019	2.343.600	100%	82%	-	0%	0%	-	0%	0%
6	Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, ban kiểm soát năm 2019 và mức thù lao cho HĐQT và BKS năm 2020	2.343.600	100%	82%	-	0%	0%	-	0%	0%
7	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020	2.343.600	100%	82%	-	0%	0%	-	0%	0%
	Tổng cộng	2.343.600	100%	82%	-	0%	0%	-	0%	0%

CHỮ KÝ CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

Đặng Hoài Nam

Lê Xuân Huy

Lê Thị Mỹ

TỜ TRÌNH

Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức & hoạt động Công ty Cổ phần Khoáng sản Á Châu;
- Căn cứ Thông báo số: ... /TB-ĐHCĐ ngày .../ /2020 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khoáng sản Á Châu về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020;
- Căn cứ phiếu xin ý kiến của số 03 PXYK ngày 16 tháng 03 năm 2020 của chủ tịch HĐQT về việc xin ý kiến thành viên HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận 2019 để thông qua đại hội cổ đông thường niên năm 2020;

- Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được kiểm toán và đã được Ban Kiểm Soát của Công ty kiểm tra,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Khoáng Sản Á Châu trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, cụ thể như sau:

TT	KHOẢN MỤC	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế 2019 chưa phân phối	9.085.934.580
2	Trích tiền chi cổ tức cho Cổ đông năm 2019 (20% VDL)	5.700.000.000
3	Trích Quỹ thưởng ban điều hành	300.000.000
4	Trích 10% Quỹ khen thưởng phúc lợi	908.593.458
5	Phần còn lại trích Quỹ đầu tư phát triển	2.177.341.122

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu.



Số: 88/2020/TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 13 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH

**V/v Đề nghị thông qua quyết toán chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2019 và
phương án thù lao cho HĐQT, BKS năm 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc quyết định mức thù lao và lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

- Căn cứ Nghị quyết số 08 /AMC - ĐHĐCĐ ngày 20/04/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019;

- Căn cứ Kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Quyết toán chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 và Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 như sau:

1. Quyết toán chi trả thù lao năm 2019: đồng, Trong đó:

- Phụ cấp Hội đồng quản trị: 367.488.900 đồng

- Phụ cấp Ban Kiểm soát và thư kí HĐQT: 112.317.077 đồng

2. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2020:

- Hội đồng quản trị

+ Chủ tịch HĐQT = 20% mức tiền lương của Giám đốc,

+ Thành viên HĐQT = 15% mức tiền lương của Giám đốc,

+ Thư ký HĐQT = 15% mức tiền lương của Kế toán trưởng,

- Ban Kiểm soát

+ Trưởng ban KS = Mức lương của Trưởng phòng chuyên môn,

+ Thành viên BKS = 15% mức tiền lương của Kế toán trưởng,

Kính mong Đại hội đồng cổ đông chấp thuận. Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- TV HĐQT;
- BKS;
- Giám đốc;
- P.TC;
- Lưu HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đình Xuân Tự

Số: 87 /2020/TTr-HĐQT

Nghệ An, ngày 15 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn một công ty kiểm toán độc lập được phép hoạt động tại Việt Nam và được ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết,

Trên cơ sở xem xét các công ty kiểm toán được ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua danh sách các công ty kiểm toán sau đây và ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trong danh sách này để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 cho Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (AASC) - Là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018, 2019 của công ty.

- Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP.HCM (AISC) - là đơn vị Kiểm toán BCTC năm 2016, 2017.

- Chi nhánh tại Hà Nội: Toà nhà VIMECO, đường Phạm Hùng, Cầu Giấy.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C) - là đơn vị Kiểm toán BCTC từ năm 2009 đến 2015.

- Chi nhánh tại Hà Nội: 40 Giảng Võ, Đống Đa, Hà Nội

4. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA)

- Chi nhánh tại Nghệ An: Tầng 18 Tòa nhà Dầu khí Nghệ An - Số 7 Đường Quang Trung, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT; Ban kiểm soát;
- Giám đốc;
- Phòng tài chính;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đình Xuân Tự

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 85/BC - AMC

Nam Cấm, ngày 13 tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO**KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2019
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020****I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KH SXKD NĂM 2019**

Năm 2019, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty gặp nhiều khó khăn thách thức đó là:

- Thị trường tiếp tục cạnh tranh gay gắt, thị phần ngày càng bị giảm vì có nhiều đối thủ cạnh tranh dùng nhiều phương thức như hạ thấp giá bán, tặng hoa hồng, tặng chi phí khuyến mại ... để tranh giành thị phần khách hàng của công ty.

- Giá xăng, dầu, tiền điện giá nguyên liệu đầu vào tăng cao (cước vận tải đi thị trường Miền Nam tăng 27.000đ/tấn, tiền điện tăng trên 10% ...).

- Công tác thu hồi công nợ có nhiều cố gắng so với trước đây, nhưng công nợ phải thu vẫn còn lớn.(vẫn còn khách hàng nợ dây dưa kéo dài).

- Thời tiết nắng nóng và mưa bão bất thường.

- Máy móc, hệ thống nhà xưởng đã đến hạn phải bảo dưỡng, sửa chữa lớn, thời gian hỏng hóc nhiều làm tăng chi phí sửa chữa: công nghệ đã lạc hậu, công suất thấp chi phí tiêu thụ điện năng cao.

Mặc dù vậy, nhưng được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Hội đồng quản trị cùng với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ công nhân viên Công ty CP khoáng sản Á Châu nên năm 2019 Công ty đã vượt qua những khó khăn trên để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, hoàn thành cơ bản các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

1. Các chỉ tiêu chính đạt được năm 2019

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện 2019	Thực hiện 2018	TH 2019 so với KH	TH 2019 so với TH 2018
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	108.800	109.687	112.552	101%	98%

3	Doanh thu	Triệu đồng	160.011	139.175	144.586	87%	96%
-	<i>Trong đó: DTXK</i>	Triệu đồng	61.792	35.106	19.348	57%	181%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	9.509	9.645	11.446	101%	84%
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	9.027	9.086	10.790	101%	84%
6	Thu nhập BQNLD	Triệu đồng/ng	9,448	9,45	9,65	100%	98%
7	Nộp ngân sách (Số phải nộp)	Triệu đồng	7.897	12.466	11.707	158%	106%

2. Đánh giá công tác quản lý

- Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 mặc dù gặp rất nhiều khó khăn nhưng cơ bản vẫn diễn ra ổn định, hiệu quả và có mức tăng trưởng tốt; sản lượng sản xuất và tiêu thụ vượt kế hoạch đề ra, tuy doanh thu chỉ đạt 87% KH năm nhưng nhờ quản lý tốt chi phí, có nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật rất thiết thực và kịp thời đem lại hiệu quả kinh tế rất cao: đã làm tiết giảm được chi phí, hạ giá thành sản xuất nên lợi nhuận đạt 101% KH năm; tỷ suất lợi nhuận sau thuế / vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 22,93%; thu nhập bình quân người lao động 9.450.000 đ/ng/tháng đạt 100% KH năm.

2.1 Công tác thị trường, bán hàng

Trong năm 2019, như đã đề cập ở trên, mặc dù công ty hoạt động trong bối cảnh cạnh tranh khốc liệt, xuất hiện nhiều đối thủ dùng mọi cách để giành thị phần trực tiếp với công ty. Tuy nhiên, nhờ có nhiều giải pháp đồng bộ và đúng hướng cộng với sự nỗ lực cố gắng trong công tác thị trường nên sản lượng tiêu thụ đạt kế hoạch đề ra, thị trường xuất khẩu tăng trưởng hơn năm 2018; đặc biệt uy tín, thương hiệu của công ty ngày càng được nâng cao.

2.2 Công tác điều hành sản xuất, đảm bảo chất lượng sản phẩm

Công tác điều hành sản xuất kinh doanh linh hoạt, quyết liệt; triển khai đồng bộ nhiều biện pháp, giải pháp từ công tác quản lý chi phí, sắp xếp lại lao động, cải tiến kỹ thuật (lắp sàng rung tại phân xưởng 1, phân xưởng 3, lắp cân điện tử, cải tạo xi lô chứa nguyên liệu ...), để tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả.

Chất lượng sản phẩm tiếp tục được duy trì và giữ vững; khẳng định được thương hiệu và uy tín đối với khách hàng.

2.3 Công tác tài chính kế toán, quản lý công nợ và quản lý giá thành sản phẩm.

Công tác tài chính - kế toán có nề nếp, cơ bản chấp hành được nguyên tắc, chế độ tài chính kế toán và những quy định của pháp luật hiện hành.

Công nợ phải thu, phải trả được theo dõi chi tiết theo từng đối tượng thanh toán; tích cực, quyết liệt thu hồi công nợ để đảm bảo kịp thời vốn cho SXKD từng bước thu hồi được một số khách hàng nợ lâu.

Tổng hợp chi phí, tính giá thành sản phẩm chi tiết theo từng cung đoạn, từng sản phẩm; Công tác quản lý định mức kinh tế kỹ thuật, giá thành sản phẩm đảm bảo chặt chẽ, bám kế hoạch; chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm được tiết giảm.

2.4 Công tác kỹ thuật và đầu tư

Thực hiện tốt công tác bảo dưỡng, sửa chữa. Công tác dự phòng vật tư được chú trọng, đảm bảo thay thế khi có sự cố.

Thực hiện đầu tư máy móc thiết bị kịp thời cho sản xuất, lập và hoàn thiện báo kỹ thuật dự án đầu tư tại phân xưởng 2 kịp thời theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2019, các hạng mục đầu tư công ty đã thực hiện bao gồm:

- + Máy xúc lật, giá trị đầu tư: 709 triệu đồng.
- + Hệ thống sàng rung tại phân xưởng sản xuất: 339 triệu đồng
- + Hệ thống máy đóng bao tự động: 335 triệu đồng
- + Hàm công phục vụ xuất hàng, giá trị 102 triệu đồng
- + Các công trình dự án khác: 153 triệu đồng.

Tổng giá trị đầu tư: 1.638 triệu đồng.

2.5 Công tác Đảm bảo việc làm, thực hiện các chính sách liên quan đến người lao động:

- Đảm bảo được việc làm thu nhập, thu nhập bình quân cả năm đạt 9,45 triệu đồng/tháng.

- Tiền lương và các chế độ khác của người lao động được đảm bảo kịp thời, trả lương đều đặn vào ngày 10-15 hàng tháng, không để chậm lương của NLĐ.

- Thực hiện điều chỉnh tăng đơn giá tiền lương từ 5-10 % cho một số bộ phận, hỗ trợ thêm tiền ăn trưa khi thời tiết nắng nóng bất thường trong các tháng 5,6,7,

- Thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định.

- Thực hiện tốt trong việc thăm hỏi ốm đau, thai sản, hiếu hỉ và chăm lo cho công nhân lao động khi gia đình gặp hoàn cảnh khó khăn.

- Tổ chức “Tết sum vầy” trao quà tặng và hỗ trợ CNLĐ có hoàn cảnh khó khăn với tổng phần quà hơn 40 triệu đồng, Tổ chức vui tết trung thu cho các cháu thiếu nhi là con em các gia đình cán bộ công nhân người lao động trong toàn công ty; Công ty đã tổ chức 1 đợt nghỉ mát tại Cửa Lò với quân số tham gia gần 400 người cho gia đình toàn thể cán bộ và nhân viên người lao động tạo không khí vui tươi phấn khởi và đoàn kết.

2.6 Thực hiện Nghị quyết Hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị:

- Thực hiện đúng, đầy đủ các nghị quyết Hội đồng Cổ đông và nghị quyết Hội đồng Quản trị năm 2019.

2.7. Một số tồn tại, hạn chế:

- Một số ít đồng chí ý thức, trách nhiệm chưa cao, chưa sâu sát trong công việc, còn tâm lý chộn vẹo, ngại thay đổi; làm việc còn nặng tư tưởng bao cấp trong đó có cả cán bộ quản lý; ngại va chạm.

- Quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm vẫn còn hạn chế, vẫn xảy ra tình trạng hàng bị lỗi phải bồi thường cho khách hàng;(lỗi nay chủ yếu là khách quan nhưng trong đó cũng có yếu tố chủ quan của công tác quản lý).

- Một số quy trình quản lý còn chưa khoa học, chưa đáp ứng được với yêu cầu cao của một số khách hàng nước ngoài.

- Bộ máy quản lý vẫn còn cồng kềnh, vừa thừa lại vừa thiếu; bố trí lao động ở nhiều bộ phận còn chưa hợp lý năng suất lao động còn thấp so với các đơn vị khác cùng ngành nghề.

- Còn để xảy ra nhiều vụ việc mất an toàn giao thông trong đó có một vụ ở mức độ nghiêm trọng (xe KD 78-36 Đ/ c Thái lái gây tai nạn chết người).

II. KH SXKD NĂM 2020 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Các chỉ tiêu chính kế hoạch năm 2020.

- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ bột đá: 110.017 tấn sản phẩm các loại

- Giá trị sản xuất: 146.017,3 triệu đồng.

- Giá thành toàn bộ: 138.457,8 triệu đồng.

- Doanh thu: 146.017,3 triệu đồng.

- Nộp ngân sách: 8.873 triệu đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 7.559,5 triệu đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: 7.172,2 triệu đồng.

* *Chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch đề ra 7,5 tỷ đồng vì trong năm 2020 công ty thực hiện tăng chi phí khấu hao, tăng tiền cấp quyền khai thác mỏ, trích thêm chi phí chuyển đổi quyền sử dụng của mỏ Châu Quang.*

- Giá trị tăng thêm: 35.238, 2 triệu đồng.

- Thu nhập bình quân người lao động: 9,476 tr.đồng/người/tháng.

- Kế hoạch đầu tư năm 2020: 5.440,4 triệu đồng.

(Đầu tư thêm dây chuyền nghiền bột đá trắng, nếu thị trường thuận lợi)

- Dự kiến Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2020:

+ Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (5,8%*LN): 417,2 triệu đồng.

+ Thưởng ban điều hành nếu lợi nhuận năm 2020 đạt kế hoạch trở lên: 300 triệu đồng.

+ Chi trả cổ tức (từ 20%*VĐL trở lên): từ 5.700 triệu đồng trở lên.

+ Còn lại trích quỹ đầu tư phát triển 755 triệu đồng

* **Đặc điểm tình hình:**

Năm 2020, dự báo tình hình thị trường tiếp tục có những biến động lớn mang thiên hướng bất lợi cho việc sản xuất và kinh doanh của Công ty.

+ Ảnh hưởng của dịch bệnh NCOV -19

+ Đối thủ cạnh tranh tiếp tục dùng nhiều phương thức quyết liệt để giành giật thị trường với công ty.

+ Nhà nước ngày càng thắt chặt việc quản lý đối với hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản làm gia tăng thuế, phí, giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Từ những khó khăn đó, Ban lãnh đạo Công ty sẽ xác định những nhiệm vụ trọng tâm để hạn chế, khắc phục những khó khăn; chủ động về thị trường vốn, nguyên nhiên liệu, vật tư. Đẩy mạnh công tác thị trường tiêu thụ sản phẩm, khai thác tối đa sản lượng tiêu thụ của những khách hàng đã có, không ngừng phát triển thị trường mới, nhất là thị trường xuất khẩu; duy trì ổn định và phát triển.

2. Các giải pháp thực hiện chỉ tiêu KH SXKD năm 2020:

* *Nhiệm vụ trọng tâm:*

- Chủ động phòng chống dịch NCov - 19 có hiệu quả; duy trì ổn định sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trong tình hình diễn biến phức tạp và ảnh hưởng của dịch bệnh.

- Sớm đưa dây chuyền nghiên mịn mới lắp đặt vào vận hành ổn định để tăng năng lực sản xuất và hiệu quả đầu tư.

- Tối ưu hóa khâu sản xuất, tiết kiệm chi phí, giảm giá thành sản phẩm.

- Tập trung thu hồi công nợ, bổ sung vốn lưu động cho sản xuất, giảm chi phí lãi vay.

- Ổn định tư tưởng người lao động, sắp xếp lại tổ chức biên chế phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ sản xuất.

*** Nhiệm vụ cụ thể:**

2.1. Công tác Kế hoạch - Thị trường:

- Đảm bảo nguyên liệu đầu vào, đảm bảo sản lượng, chất lượng, giá cả chính xác với thị trường, Quản lý tốt các chi phí sản xuất.

- Khai thác thị trường vận tải đạt hiệu quả tối ưu nhất .

- Đưa hệ thống dây chuyền mới đầu tư vận hành ổn định, đảm bảo chất lượng sản phẩm và năng suất.

- Bám sát bộ định mức KTKT để điều hành sản xuất.

- Quản lý tốt chất lượng sản phẩm.

- Áp dụng giá bán linh hoạt với điều kiện thị trường cạnh tranh.

- Tập trung vào phân khúc thị trường của những khách hàng lớn, mang tính ổn định cao, đảm bảo an toàn về công nợ.

- Quản lý tốt thị trường hiện có và không ngừng khai thác mở rộng thị trường mới.

- Xử lý triệt để phản ánh của khách hàng.

- Tiếp tục đầu tư cho khai thác thị trường tiêu thụ sản phẩm trong nước và thị trường xuất khẩu (thị trường xuất khẩu là thị trường mục tiêu).

- Không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng để thể hiện ưu thế cạnh tranh vượt trội về chất lượng sản phẩm và dịch vụ so với các đối thủ cùng ngành nghề.

- Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015 được duy trì.

2.2. Công tác Tài chính – kế toán :

- Công tác quyết toán tháng, quý, năm kịp thời, chính xác và trung thực.
- Đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, sử dụng vốn hiệu quả cao, thanh toán kịp thời.
- Tiết kiệm chi phí, tham mưu giá thành SX sản phẩm cho Ban Giám đốc.
- Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ để đảm bảo vốn cho sản xuất, đối chiếu công nợ đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định.

2.3. Công tác Tổ chức – hành chính:

- Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực, tạo môi trường làm việc thuận lợi cho đội ngũ cán bộ công nhân viên.
- Tuyển dụng lao động có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn sức khỏe phù hợp với nhu cầu.
- Tổng hợp số liệu tính lương hàng tháng chính xác, đảm bảo chế độ chính sách cho người lao động.
- Tổ chức biên chế lại lực lượng lao động trong toàn công ty để phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ sản xuất, phát huy được tối đa năng lực của bản thân từng người.
- Xác định, xây dựng đơn giá tiền lương ở từng cung đoạn, bộ phận tạo sự công bằng, khuyến khích động viên kịp thời người lao động.
- Đảm bảo công tác hậu cần cho cán bộ CNV trong toàn Công ty.

2.4. Công tác CN-KT:

- Quản lý và sử dụng tốt MMTB, CCDC.
- Bảo dưỡng MMTB theo đúng quy trình.
- Tham mưu kịp thời cho Giám đốc tiết kiệm trong công tác đầu tư.
- Phát huy sáng kiến cải tiến nâng cao công suất MMTB.

2.5. Phân xưởng sản xuất:

- Thực hiện kế hoạch SX đúng tiến độ.
- Bảo quản MMTB, CCDC và thường xuyên kiểm tra chất lượng sản phẩm theo đúng quy trình Công ty đã đề ra.
- Quản lý tốt các kho chứa sản phẩm và bao bì.

2.6. Đối khai thác đá Quý Hợp:

- Kiểm tra giám sát các đối tác hợp tác với Công ty. Khai thác đúng quy trình quy phạm, đúng thời gian vị trí.
- Đảm bảo an toàn tuyệt đối trong hoạt động khai thác mỏ.

2.7. Chấp hành các quy chế quản lý nội bộ; quy định của pháp luật:

Lãnh đạo, chỉ đạo Công ty tổ chức quán triệt, phổ biến cho người lao động về các nội quy, quy chế nội bộ; pháp luật nhà nước; luật lệ giao thông; các Nghị quyết của các cấp ủy đảng, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; HĐQT và một số bộ luật liên quan đến người lao động nhằm tăng sự hiểu biết, nhận thức cho người lao động trong việc chấp hành các nội qui, qui định của Công ty cũng như pháp luật nhà nước.

III. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG CỦA DỊCH BỆNH COVID - 19 ẢNH HƯỞNG ĐẾN HIỆU QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA ĐƠN VỊ TRONG NĂM 2020

Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Ncov - 19, đã ảnh hưởng nặng nề đến tất cả các nền kinh tế trên thế giới và trong nước, dự kiến tác động của dịch bệnh sẽ còn dài. Đối với công ty cổ phần khoáng sản Á Châu, tác động của dịch bệnh đã làm giảm sản lượng tiêu thụ và lợi nhuận so với cùng kỳ, các chỉ tiêu quý I không đạt kế hoạch, dự kiến trong thời gian tới sẽ còn có nhiều khó khăn hơn nữa do ảnh hưởng lâu dài và phức tạp của dịch bệnh (Vào cuối tháng 3 và đầu tháng 4 đã có một số khách hàng nội địa và xuất khẩu dừng hẳn đơn hàng vô thời hạn, nhiều khách hàng gặp khó khăn nên đặt hàng ít hơn và thanh toán chậm hơn gây áp lực về vốn lưu động và chi phí tài chính của công ty). Vì vậy, việc hoàn thành kế hoạch như khi chưa có dịch bệnh trong tình hình hiện nay là rất khó khả thi. Trước tình hình đó, ban điều hành dự kiến tác động của dịch bệnh ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh trong năm như sau:

- Nếu dịch bệnh được khống chế trong Quý II, nền kinh tế khôi phục lại sản xuất bình thường: Các chỉ tiêu chính của kế hoạch chỉ đạt khoảng 50% - 70%
- Nếu dịch bệnh còn kéo dài phức tạp sau Quý II, sẽ ảnh hưởng nặng nề đến hiệu quả sản xuất của đơn vị, trong tình huống xấu nhất lợi nhuận có thể bị âm.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



LÊ ĐÌNH HÙNG

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần khoáng sản Á Châu**

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần khoáng sản Á Châu;
- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị;
- Căn cứ vào báo cáo quyết toán tài chính năm 2019 đã kiểm toán của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khoáng sản Á Châu xin báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Công ty và HĐQT năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 trước Đại hội đồng cổ đông như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi:

Hoạt động SXKD của Công ty cổ phần khoáng sản Á Châu nhìn chung ổn định; Công ty đã có kinh nghiệm, thương hiệu tương đối tốt trong sản xuất và tiêu thụ bột đá trắng; HĐQT, Ban giám đốc và người lao động của Công ty đã luôn đoàn kết nhất trí, nỗ lực cố gắng, ý thức trách nhiệm cao.

HĐQT Công ty luôn quan tâm chỉ đạo sát sao, các thành viên thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình, bám sát tình hình của đơn vị, đưa ra các quyết định kịp thời trong các hoạt động của Công ty, trong đó chú trọng công tác phát triển mở rộng thị trường, tiết giảm chi phí, gia tăng lợi nhuận trong hoạt động SXKD.

Chính sách chất lượng sản phẩm được Công ty ưu tiên hàng đầu vì vậy Công ty được bạn hàng tin dùng, giữ được thị phần.

2. Khó khăn:

Năm 2019 công ty hoạt động trong điều kiện nền kinh tế thế giới chịu ảnh hưởng của cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, dịch bệnh tả lợn. Chi phí tiền điện, cước vận tải tăng cao. Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong ngành sản xuất bột đá diễn ra ngày càng gay gắt, đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất, đầu tư và triển khai các hoạt động khác của Công ty.



Chính sách của nhà nước, của tỉnh ngày càng thắt chặt chặt việc khai thác tài nguyên và bảo vệ môi trường, gây ra khó khăn cho hoạt động của các doanh nghiệp sản xuất bột đá.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

1. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT luôn hoạt động trên nguyên tắc tập thể, tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như các quy chế quản lý nội bộ đã ban hành.

Trong năm 2019, HĐQT của AMC đã tổ chức 05 phiên họp, 3 lần tổ chức lấy phiếu xin ý kiến, đồng thời ban hành các Nghị quyết để chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ và giám sát thực hiện. Các cuộc họp của HĐQT được các thành viên tham gia đầy đủ và có mời ban kiểm soát, ban điều hành tham gia, đưa ra các Nghị quyết và quyết định phù hợp với Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019. Nội dung các phiên họp luôn được sự nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện thuận lợi trong việc đưa các nghị quyết của HĐQT vào thực tế kinh doanh của công ty. Cụ thể một số nội dung chỉ đạo và quyết định chính của HĐQT như sau:

- Thông qua báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý, 6 tháng đầu năm và cả năm của công ty.

- Thông qua việc cho mua sắm, đầu tư máy móc thiết bị, các tài sản theo đề nghị của giám đốc công ty (Đầu tư mua máy xúc lật, lắp mái phân xưởng 2, đầu tư dây chuyền sản xuất bột đá phân xưởng 2...).

- Thống nhất chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 là công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

- Thống nhất chủ trương trình ĐHCĐ về phân phối lợi nhuận 2019.

- Chỉ đạo ban điều hành về thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh 2019 theo nghị quyết của đại hội cổ đông.

2. Kết quả chỉ đạo thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông 2019

* Kết quả sản xuất kinh doanh.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện 2019	Thực hiện 2018	TH 2019 so với KH	TH 2019 so với TH 2018
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	108.800	109.687	112.552	101%	98%
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	108.800	108.869	117.887	100%	92%

3	Doanh thu	Triệu đồng	160.011	139.175	144.586	87%	96%
-	<i>Trong đó: DTXK</i>	Triệu đồng	61.792	35.106	19.348	57%	181%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	9.509	9.645	11.446	101%	84%
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	9.027	9.086	10.790	101%	84%
6	Thu nhập BQNLD	Triệu đồng/ng	9,448	9,45	9,65	100%	98%
7	Nộp ngân sách (Số phải nộp)	Triệu đồng	7.897	12.466	11.707	158%	106%

(Hội đồng quản trị thống nhất và nhất trí báo cáo của giám đốc và báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 2019 của công ty đã được kiểm toán).

3. Công tác giám sát ban giám đốc và ban điều hành công ty:

HĐQT đánh giá cao nỗ lực của giám đốc và ban điều hành công ty cổ phần khoáng sản Á Châu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2019. Năm 2019, mặc dù có nhiều khó khăn thách thức, nhiều yếu tố bất lợi từ kinh tế vĩ mô và nhiều vấn đề phức tạp ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả của công ty như chi phí vận tải tăng, tiền điện tăng, giá bán giảm, thời tiết nắng nóng, lũ lụt bất thường, cạnh tranh khốc liệt nhưng công ty đã vượt mức chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận đã đề ra.

Đề có con số ấn tượng trên là sự nỗ lực cố gắng và sự đoàn kết nhất trí cao từ ban điều hành đến các phòng ban phân xưởng và người lao động. Các nghị quyết, chỉ đạo của HĐQT được ban điều hành triển khai quyết liệt và chắc chắn. Với kết quả này là cơ sở để Hội đồng quản trị tin tưởng vào công tác điều hành của ban giám đốc cũng như các cán bộ quản lý của các phòng ban, phân xưởng; sự nỗ lực cố gắng và đoàn kết nhất trí từ trên xuống dưới trong toàn bộ người lao động công ty cổ phần khoáng sản Á Châu để đạt kết quả cao nhất chỉ tiêu kế hoạch 2020 mà đại hội cổ đông giao phó, trong tình hình ảnh hưởng phức tạp của dịch cúm NCOV -19 và các vấn đề khác nảy sinh trong giai đoạn hiện nay.

+ Giám đốc và các Cán bộ quản lý trong công ty đã có nhiều cố gắng nhưng doanh thu chưa đạt theo Nghị quyết ĐHCĐ mặc dù lợi nhuận vượt so với kế hoạch.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG HĐQT NĂM 2020

* Dự báo tình hình

Dự báo tình hình thị trường năm 2020 sẽ có nhiều yếu tố bất lợi ảnh hưởng đến việc sản xuất và kinh doanh như ảnh hưởng tiêu cực và khó lường của dịch

cúm NCOV -19, sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt của các đối thủ cùng ngành nghề.

Xác định năm 2020 sẽ rất khó khăn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Vì vậy, HĐQT quyết tâm tập trung mọi nguồn lực để tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động, bảo đảm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020, thường xuyên quan tâm đến việc hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản như sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, lương và các chế độ của người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho các cổ đông, giữ vững và phát triển bền vững thương hiệu NSS.

* Các chỉ tiêu chính về sản xuất kinh doanh dự kiến khi chưa có dịch bệnh

Sản lượng sản xuất và tiêu thụ bột đá: 110.017 tấn sản phẩm các loại

- Doanh thu: 146.017,3 triệu đồng.

- Nộp ngân sách: 8.873 triệu đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 7.559,5 triệu đồng.

- Giá trị tăng thêm: 35.238,2 triệu đồng.

- Thu nhập bình quân người lao động: 9,476 tr.đồng/người/tháng.

- Dự kiến trả cổ tức: Tối thiểu 20%

- Kế hoạch đầu tư: 5.440,4 triệu đồng.

* *Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh nCov - 19 ảnh hưởng đến nền kinh tế toàn cầu, nền kinh tế Việt Nam và tác động trực tiếp đến công ty cổ phần khoáng sản Á Châu, Hội đồng quản trị thống nhất với ban điều hành về kịch bản ảnh hưởng của dịch bệnh đến hiệu quả sản xuất kinh doanh:*

+ Nếu dịch bệnh được khống chế trong Quý II, nền kinh tế khôi phục lại sản xuất bình thường: Các chỉ tiêu chính của kế hoạch chỉ đạt khoảng 50% - 70%

+ Nếu dịch bệnh còn kéo dài phức tạp sau Quý II, sẽ ảnh hưởng nặng nề đến hiệu quả sản xuất của đơn vị, trong tình huống xấu nhất lợi nhuận có thể bị âm.

* *Các giải pháp cơ bản:*

- Tập trung nỗ lực cao nhất, chủ động các biện pháp để phòng, chống dịch NCOV - 19 tại công ty.

- Chỉ đạo sớm đưa dây chuyền nghiền mịn vào chạy thử và vận hành ổn định để tăng năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm.

- Duy trì ổn định SXKD, tiếp tục đẩy mạnh công tác thị trường và quảng bá thương hiệu, trong đó đặc biệt tập trung cho thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Thực hiện tốt công tác công nghệ kỹ thuật, tổ chức bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời, bảo đảm có hiệu quả MMTB cho sản xuất; đẩy mạnh công tác sáng kiến CTKT, thay đổi một số khâu sản xuất để giảm giá thành, nâng cao hiệu quả. Tăng cường kiểm tra để ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Tập trung hoàn thiện cơ chế quản lý nội bộ đảm bảo hoạt động của bộ máy quản lý, điều hành thống nhất và hiệu quả; nhất là các quy trình thủ tục quản lý nội

bộ về định mức, thanh quyết toán, quản lý hàng hoá, vật tư, nguyên nhiên liệu, quản lý chất lượng sản phẩm...

- Thực hiện tốt công tác tài chính- kế toán; tích cực tìm kiếm các giải pháp về vốn như thu hồi công nợ khách hàng, huy động vốn từ các tổ chức tín dụng để đảm bảo vốn cho SXKD, cho đầu tư kịp thời. Quản lý chi phí theo định mức KTKT, định mức lao động- đơn giá tiền lương, định mức chi phí đã được duyệt

- Đảm bảo đầy đủ, kịp thời mọi chế độ cho người lao động, thường xuyên quan tâm đến công tác ATLĐ, VSLĐ và cải thiện môi trường, điều kiện làm việc. thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường. Đảm bảo an toàn tuyệt đối trong sản xuất, khai thác và tham gia giao thông.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của HĐQT, ban hành kịp thời các nghị quyết, quyết định lãnh đạo quản lý và giải quyết các vấn đề cần thiết; thực hiện nghiêm chỉnh chế độ đôn đốc, kiểm tra, giám sát Ban điều hành trong việc chấp hành các quy định của pháp luật, các nghị quyết của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị.

Trên đây là báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT Công ty CP khoáng sản Á Châu năm 2019, kế hoạch công tác cho năm 2020, rất mong các cổ đông tham gia đóng góp ý kiến, giúp cho hoạt động của HĐQT ngày càng chất lượng hơn vì mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.

Xin chân thành cảm ơn và kính chúc quý vị sức khoẻ, hạnh phúc và thành đạt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐINH XUÂN TỰ

Số: 86./BC - BKS

Nghệ an, ngày 13 tháng 01 năm 20

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Khoáng sản Á Châu;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở chứng từ kế toán, tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban kiểm soát đến ngày 31/12/2019 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019:

Thực hiện nhiệm vụ giám sát, Ban Kiểm soát đã tham gia dự họp tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị, soát xét, kiểm tra các văn bản nội bộ của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc phát hành ra trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ Pháp luật, Điều lệ và phù hợp với chủ trương của Đại hội cổ đông. Trong các cuộc họp Ban kiểm soát đề xuất các ý kiến quan trọng nhằm xây dựng Công ty về các vấn đề; tài chính, kế toán, thuế, tổ chức nhân sự, đầu tư, quản trị nội bộ..;

Thực hiện giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết lãnh đạo của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành và cơ quan công ty;

Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm nhằm đánh giá tính hợp lý, chính xác của các số liệu tài chính. Kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán, chi phí sản xuất, công tác đầu tư, chấp hành chế độ tài chính kế toán của công ty từ đầu đến hết ngày 31/12/2019;

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị, ban điều hành tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019

Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung, số liệu của báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2019, cũng như kết quả SXKD và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính 2019, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau;



1. Về kết quả kinh doanh:

- Doanh thu bán hàng & cung cấp dv: 139.175.749.937 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 9.645.381.204 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 9.085.934.580 đồng

Năm 2019, Công ty đã cố gắng trong công tác lãnh đạo điều hành, chủ động thực hiện nhiệm vụ SXKD, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động. Kết quả các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh. Doanh thu và thu nhập khác đạt 87% KH năm, Lợi nhuận trước thuế, đạt 101% KH; Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu đạt 33,8%; Thu nhập bình quân người lao động 9.884.749 đồng/người/tháng, đạt 105% KH.

Về công tác thị trường công ty đề cao những biện pháp và chính sách phù hợp nhằm giữ vững và nâng cao thị phần ở các khách hàng truyền thống, mở rộng thị trường xuất khẩu sang nhiều nước trong khu vực và trên thế giới, giải quyết được vấn đề cạnh tranh trên thị trường, sản lượng xuất khẩu năm 2019 là 24.123 tấn đạt 22,2 % KH; doanh thu xuất khẩu đạt 35,1 tỷ đồng tăng 190 % so với cùng kỳ năm trước. Sản phẩm bột đá trắng của công ty có thương hiệu trên thị trường, được khách hàng đánh giá cao.

2. Về tài sản và nguồn vốn.

TT	Chỉ tiêu	Số cuối kỳ 31/12/2019	Số đầu kỳ 01/01/2019	Ghi chú
I	Tài sản ngắn hạn	43.263.002.055	35.026.146.786	
1	Tiền	4.377.608.036	1.688.016.471	
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	24.908.858.608	23.141.697.851	
+	<i>Phải thu ngắn hạn khách hàng</i>	<i>23.998.216.517</i>	<i>22.603.620.312</i>	
+	<i>Trả trước cho người bán ngắn hạn</i>	<i>626.749.139</i>	<i>133.885.250</i>	
+	<i>Phải thu ngắn hạn khác</i>	<i>576.452.675</i>	<i>486.616.414</i>	
+	<i>Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi</i>	<i>(292.832.723)</i>	<i>(82.424.125)</i>	
3	Hàng tồn kho	12.602.795.880	9.605.884.057	
4	Tài sản ngắn hạn khác	1.374.012.531	590.548.407	
II	Tài sản dài hạn	49.234.658.574	50.927.653.339	
1	Các khoản phải thu dài hạn	2.144.951.243	1.790.440.245	
2	Tài sản cố định	38.537.258.909	43.317.601.954	
3	Tài sản dở dang dài hạn		131.863.047	
4	Tài sản dài hạn khác	8.552.808.422	5.687.748.093	

*	Tổng cộng tài sản	92.497.660.629	85.953.800.125	
III	Nợ phải trả	43.166.210.350	39.025.814.325	
1	Nợ ngắn hạn	40.112.678.111	35.670.616.714	
+	<i>Phải trả cho người bán ngắn hạn</i>	<i>19.276.612.194</i>	<i>18.711.786.223</i>	
+	<i>Người mua trả tiền trước ngắn hạn</i>	<i>3.193.000</i>	<i>210.091.700</i>	
+	<i>Thuế và các khoản phải nộp NN</i>	<i>372.942.949</i>	<i>2.724.039.226</i>	
+	<i>Phải trả cho người lao động</i>	<i>4.734.183.318</i>	<i>2.553.067.516</i>	
+	<i>Chi phí phải trả ngắn hạn</i>	<i>460.206.011</i>	<i>419.545.024</i>	
+	<i>Phải trả ngắn hạn khác</i>	<i>339.499.086</i>	<i>450.755.602</i>	
+	<i>Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn</i>	<i>14.745.296.556</i>	<i>10.598.547.526</i>	
+	<i>Quỹ khen thưởng phúc lợi</i>	<i>744.997</i>	<i>2.783.897</i>	
2	Nợ dài hạn	3.053.523.239	3.355.197.611	
+	<i>Vay và nợ thuê tài chính dài hạn</i>	<i>2.010.600.000</i>	<i>2.713.500.000</i>	
+	<i>Dự phòng phải trả dài hạn</i>	<i>1.042.923.239</i>	<i>641.697.611</i>	
IV	Nguồn vốn chủ sở hữu	49.331.459.279	46.927.985.800	
1	Vốn góp của chủ sở hữu	28.500.000.000	28.500.000.000	
2	Quỹ đầu tư phát triển	11.745.524.699	10.503.374.795	
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	9.085.934.580	7.924.611.005	
+	<i>LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước</i>		<i>(2.865.142.012)</i>	
+	<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	<i>9.085.934.580</i>	<i>10.789.753.017</i>	
*	Tổng cộng nguồn vốn	92.497.660.629	85.953.800.125	

* Đánh giá tình hình tài chính của doanh nghiệp;

Khả năng sinh lời của công ty ở mức khá; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 22,9%; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA) đạt 10,2%; Lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt 2.803 đồng/cổ phiếu;

Các chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính của công ty nhìn chung ở mức an toàn; Khả năng thanh toán tổng quát là 2,14 lần; Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là: 1,08 lần; Hệ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu là 0,88 lần.

3. Tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản;

Công tác quản lý sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn của đơn vị được thực hiện chặt chẽ, huy động và sử dụng vốn đúng mục đích, nguồn vốn kinh doanh được bảo toàn và phát triển.

Công tác quản lý công nợ: Công nợ phải thu, phải trả được phân loại theo dõi chi tiết theo từng đối tượng thanh toán. Đơn vị luôn chủ động, tích cực thu hồi công nợ để đảm bảo kịp thời vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

Tình hình thực hiện dự án đầu tư: Trong năm công ty đã triển khai đầu tư tài sản với tổng trị giá: 1.638,3 triệu đồng bao gồm. (Máy xúc lật bánh lốp: 709 triệu đồng; Máy đóng bao tự động PX2: 334,7 triệu đồng; Dây chuyền sàng rung và băng tải con lăn truyền động xích PX3: 195,2 triệu đồng; Dây chuyền sàng rung và băng tải con lăn nhật rửa đá PX1: 143,5 triệu đồng; Xây dựng công trình hầm chứa container phục vụ xuất hàng: 101,9 triệu đồng; Nhà kho bao bì: 51,7 triệu đồng; Xây dựng công trình mương thoát nước và lắp đặt hệ thống camera giám sát: 102,3 triệu đồng).

4. Tình hình thực hiện định mức chi phí, giá thành sản phẩm;

Đơn vị tổng hợp chi phí, tính giá thành sản phẩm chi tiết theo từng cung đoạn, từng sản phẩm; Nhìn chung công tác quản lý định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí, giá thành sản phẩm đảm bảo chặt chẽ, bám sát kế hoạch. Trong đó chi phí lãi vay vốn (1,16 tỷ đồng) giảm nhiều so với kế hoạch(2,32 tỷ đồng) đã làm tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị.

5. Tình hình chấp hành chế độ, chính sách;

Công tác tài chính kế toán của công ty hoạt động có nề nếp, chấp hành nghiêm nguyên tắc, chế độ tài chính kế toán và những quy định của pháp luật hiện hành. Hệ thống báo cáo tài chính được lập theo mẫu biểu quy định của Nhà nước, chứng từ, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ đúng quy định;

Thực hiện nghĩa vụ thu nộp ngân sách Nhà nước và cấp trên; Đơn vị đã chấp hành nghiêm chỉnh nghĩa vụ thu nộp với ngân sách Nhà nước và cấp trên.

Đơn vị đã phân phối lợi nhuận theo đúng quyết định tại Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đề ra.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ VÀ ĐIỀU HÀNH NĂM 2019;

Hội đồng quản trị thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập và tổ chức theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều tập trung vào việc triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ; và được ban hành thực hiện một cách kịp thời, đúng quy định;

Việc thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ; Trong năm 2019 mặc dù tình hình thị trường có nhiều khó khăn thách thức, nhưng bằng với sự nhạy bén, linh hoạt, khoa học của HĐQT, BĐH trong công tác quản lý, đã phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản, lao động nên hoạt động SXKD của công ty cơ bản ổn định.

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định của UBCK và Sở GDCK từ việc công bố thông tin, chế độ báo cáo định kỳ, hoàn thiện quy trình, quy chế ... theo quy định. Các chế độ chính sách với người lao động được thực hiện theo

50
T
A
S
A
T

Bộ luật lao động, đảm bảo chế độ tiền lương và chi trả tiền lương hàng tháng kịp thời, đầy đủ;

*** Một số điểm tồn tại;**

Công tác thu hồi công nợ tuy có nhiều cố gắng nhưng số phải thu khách hàng vẫn còn lớn 24 tỷ đồng, trong đó vẫn còn một số khách hàng nợ quá hạn, khó đòi chưa thu hồi được; Số dự phòng phải thu khó đòi đã trích lập đến ngày 31/12/2109 là 292 triệu đồng;

Chấp hành nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước còn một số thiếu sót, trong kỳ cơ quan thuế kiểm tra đã truy thu và phạt hành chính 453 triệu đồng.

Mỏ Châu Hồng tiền thuế và các khoản phí tăng cao phải bù lỗ, hướng sản xuất chưa rõ ràng.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020.

Để hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát theo luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Ban kiểm soát lập kế hoạch làm việc năm 2020 như sau:

- Tiếp tục kiểm tra giám sát các hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và cẩn trọng trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý vốn, vật tư, tài sản ... của Công ty;

- Thẩm định các báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm của Công ty. Kiểm tra về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép, lưu trữ chứng từ kế toán, báo cáo tài chính của Công ty;

- Xem xét các kế hoạch, báo cáo của Công ty về: Tình hình tài chính, SXKD, đầu tư XD CB, các phương án phát triển, các công tác quản lý về tổ chức lao động, tiền lương, các chế độ khác liên quan đến công ty và tập thể người lao động;

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và một số cuộc họp khác của Công ty;

- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban giám đốc và các phòng ban trong Công ty với mục đích chung là thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của Ban kiểm soát.

Xin trân trọng cảm ơn! và chúc Quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BGD;
- Thành viên BKS;
- Lưu VT;

